

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÀ NỘI GAS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI HÀ NỘI GAS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI GAS INVESTMENT PRODUCTION TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107411203

3. Ngày thành lập: 27/04/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 36B, ngõ 38, Quang Trung, tổ 8, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963650505

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
2.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
3.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
4.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
5.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
6.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
7.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
8.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
9.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; kinh doanh LPG: sản xuất, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu, tồn chứa, nạp, phân phối, tạm nhập, tái xuất, cho thuê kho, cảng giao nhận và vận chuyển; Bán buôn các thiết bị phụ trợ liên quan đến vận hành và sử dụng LPG gồm: bếp LPG, ống dẫn LPG và van chai LPG các loại, van khóa đường ống và thiết bị khác	4661(Chính)
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
13.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
14.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
15.	Xây dựng nhà các loại	4100

16.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
17.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu + Các xưởng hóa chất - Xây dựng đường hầm; - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công trình thể thao ngoài trời;	4290
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
23.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện ; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm ; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649

24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng ; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
25.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
27.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
28.	Cho thuê xe có động cơ Cho thuê ô tô	7710
29.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TẠ THỊ MƠ	Số 23, Tổ 8, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	29.400	2.940.000.000	30,000	111578855	
			Cổ phần phổ thông	29.400	2.940.000.000	30,000		
2	NGUYỄN MINH LUÂN	Thôn An Cư, Xã Trầm Lộng, Huyện ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	58.800	5.880.000.000	60,000	111331241	
			Tổng số	58.800	5.880.000.000	60,000		

3	LÊ THANH SON	Thôn An Hòa, Xã Trầm Lộng, Huyện ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.800	980.000.000	10,000	111801428	
			Tổng số	9.800	980.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH LUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/07/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 111331241

Ngày cấp: 14/02/2012 Nơi cấp: CA Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn An Cư, Xã Trầm Lộng, Huyện ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn An Cư, Xã Trầm Lộng, Huyện ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội